

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2021/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 11 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định sử dụng chung cột điện để treo, mắc cáp viễn thông, cáp truyền hình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông" (QCVN 33:2019/BTTTT);

Căn cứ Thông tư số 16/2020/TT-BTTTT ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông" (QCVN 32:2020/BTTTT);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 389/TTr-SVHTTTDL ngày 28 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định sử dụng chung cột điện để treo, mắc cáp viễn thông, cáp truyền hình trên địa bàn tỉnh Bạc



Liều ban hành kèm theo Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

1. Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính thực hiện quản lý, kiểm tra việc dùng chung cột điện và chỉnh trang cáp viễn thông, cáp truyền hình theo quy định này.”.

2. Khoản 4 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Cáp viễn thông, cáp truyền hình khi được treo trên cột điện phải đảm bảo mỹ quan đô thị, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông theo Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông” (gọi tắt là QCVN 33:2019/BTTTT); Thông tư số 16/2020/TT-BTTTT ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông” (gọi tắt là QCVN 32:2020/BTTTT) và quy hoạch, quy định của cơ quan quản lý ở địa phương.”.

3. Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Đối với đường dây điện lực trên không có cấp điện áp dưới 110KV thì cáp viễn thông, cáp truyền hình phải treo phía dưới đường dây trên không; khoảng cách nhỏ nhất cho phép giữa cáp viễn thông, cáp truyền hình, phụ kiện treo cáp và dây điện lực khi dùng chung cột thực hiện đúng theo quy định tại QCVN 33:2019/BTTTT. Vỏ kim loại của cáp tại các hộp cáp, dây treo cáp hoặc dây tự treo cáp bằng kim loại phải được nối đất.”.

4. Khoản 5 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“5. Cáp thông tin vượt qua đường bộ, qua cầu, qua sông phải đảm bảo đạt tính không theo Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 35/2010/TT-BGTVT ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-

CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 46/2016/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định cấp kỹ thuật đường thủy nội địa và các quy định pháp luật khác có liên quan.”.

5. Khoản 3 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Trường hợp các đơn vị có sử dụng chung cột điện nhưng không đăng ký, hợp đồng thuê, thỏa thuận nguyên tắc với đơn vị có cột điện hoặc trốn tránh trách nhiệm phối hợp giải quyết những bất thường do hệ thống cáp viễn thông, cáp truyền hình trên cột điện đe dọa gây sự cố lưới điện thì đơn vị có cột điện báo cáo Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch. Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, chính quyền địa phương và các ngành chức năng giám sát cùng đơn vị có cột điện tháo dỡ hệ thống cáp viễn thông, cáp truyền hình trên cột điện để xử lý nhanh chóng các khiếm khuyết đe dọa gây sự cố. Khi đó, đơn vị có cột điện không phải chịu trách nhiệm về việc hư hỏng vật tư, thiết bị cũng như tín hiệu đường truyền thông tin liên lạc của các tuyến cáp này.

Trong trường hợp cáp viễn thông, cáp truyền hình mắc trên cột điện không đảm bảo kỹ thuật an toàn hoặc không có thỏa thuận hợp đồng thuê (Biên bản thỏa thuận nguyên tắc) gây sự cố ảnh hưởng đến lưới điện thì các đơn vị sử dụng chung cột điện để treo mắc cáp viễn thông, cáp truyền hình có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho đơn vị có cột điện.”.

6. Khoản 1 Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Hàng năm đơn vị có cột điện thông báo đến các đơn vị sử dụng chung cột điện để treo mắc cáp viễn thông, cáp truyền hình về kế hoạch cải tạo công trình điện để cùng phối hợp làm gọn cáp viễn thông, cáp truyền hình.”.

7. Điểm a, khoản 1 và khoản 2 Điều 15 được bổ sung như sau:

“a) Thẻ nhận diện cáp

Được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp và đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

- Màu nền và màu chữ của thẻ nhận diện: Màu đỏ để nhận biết đường dây, cáp điện lực và chiếu sáng công cộng; màu vàng để nhận biết đường dây, cáp viễn thông.

- + Công ty Điện lực Bạc Liêu (PCBL): Nền đỏ và chữ vàng.
- + Viễn thông Bạc Liêu (VNPT): Nền vàng và chữ màu xanh da trời.
- + Viettel Bạc Liêu (Viettel): Nền vàng và chữ màu đỏ.

+ Chi nhánh Truyền hình cáp SaiGonTourist (SCVT): Nền vàng và chữ màu xanh lá.

+ Chi nhánh Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FPT): Nền vàng và chữ màu cam.

+ Chi nhánh Truyền hình cáp Việt Nam (VTVcab): Nền vàng và chữ màu đen.

+ Công ty Cổ phần Viễn thông ACT (ACT): Nền vàng và chữ màu đỏ sẫm.

+ Công an tỉnh Bạc Liêu: (Có quy định riêng của ngành).

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bạc Liêu: (Có quy định riêng của ngành).”.

“2. Thứ tự treo cáp trên cột điện: Thứ tự treo cáp của các đơn vị viễn thông, truyền hình cáp tại gông đỡ cáp trên cột điện theo thứ tự nhìn từ trên xuống như sau:

(1): Công ty Điện lực Bạc Liêu (PCBL);

(2): Công an tỉnh Bạc Liêu (CA);

(3): Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bạc Liêu (Bộ CHQS);

(4): Viễn thông Bạc Liêu (VNPT);

(5): Viettel Bạc Liêu (Viettel);

(6): Chi nhánh Truyền hình Cáp SaiGonTourist (SCVT);

(7): Chi nhánh Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FPT);

(8): Chi nhánh Truyền hình Cáp Việt Nam (VTVcab);

(9): Công ty Cổ phần Viễn thông ACT (ACT).”.

8. Khoản 1 Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Độ võng tối thiểu của cáp treo trên cột điện phải được tính toán và quy định theo QCVN 33:2019 về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông.”.

9. Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 21. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch giải quyết vướng mắc liên quan đến đường dây điện của đơn vị có cột điện và các đơn vị sử dụng chung cột điện để treo mắc cáp viễn thông, cáp truyền hình.”.

10. Khoản 6 Điều 26 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“6. Nếu phát hiện cáp viễn thông, cáp truyền hình treo trên cột điện gây mất an toàn cho cộng đồng hoặc cho hệ thống điện thì có trách nhiệm xử lý ngay và thông báo cho đơn vị sử dụng cột điện biết để có biện pháp khắc phục. Trường hợp khẩn cấp nguy cơ gây mất an toàn là nghiêm trọng và cận kề mất an toàn thì đơn vị có cột điện chịu trách nhiệm xử lý ngay, lập biên bản và tiến hành tháo dỡ để đảm bảo an toàn và không chịu trách nhiệm liên quan về việc

mất tín hiệu của tuyến cáp. Sau đó mời đơn vị chủ sở hữu tuyến cáp liên quan để phối hợp giải quyết và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch) được biết.”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, khoản của Quy định sử dụng chung cột điện để treo, mắc cáp viễn thông, cáp truyền hình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu

1. Thay thế cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch”.

2. Bãi bỏ khoản 5 Điều 3 và khoản 3 Điều 26 của Quy định sử dụng chung cột điện để treo, mắc cáp viễn thông, cáp truyền hình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Điều 3. Giao Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp các Sở, Ban, Ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2021.

Nơi nhận: ✚

- Như Điều 4;
- Bộ TT&TT (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (Đăng công báo);
- Sở VH-TT-TDL;
- Lưu: VT (TT301). 7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Xuân Thu Vân